



**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP LẠNH HƯNG TRÍ**  
**HUNG TRI REFRIGERATION INDUSTRY JOINT STOCK COMPANY**  
**HUNGTRI JSC**

Add : 51 Tran Phu St. Dist. 5 Ho Chi Minh City Viet Nam  
Tel : (84- 8) 8352741 / 8304885 (4 lines)

E-mail : [hungtri@hcm.vnn.vn](mailto:hungtri@hcm.vnn.vn)  
Fax : (84-8) 8304884

ISO 9001:2000



## **BÁO CÁO**

### **THẨM ĐỊNH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TÀI KHÓA 2007 CỦA CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP LẠNH HƯNG TRÍ**

*Trình Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên tài khóa 2007  
họp ngày 19 tháng 04 năm 2008*

*Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm Soát đã được quy định tại điều lệ Công ty CP Công Nghiệp Lạnh Hưng Trí ban hành 12 tháng 06 năm 2007.*

*Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2007 của Công ty CP Công Nghiệp Lạnh Hưng Trí được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán PDAC.*

Ban Kiểm Soát Công ty xin báo cáo trình Đại Hội Đồng Cổ đông về tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty CP Công Nghiệp Lạnh Hưng Trí năm 2007 như sau:

#### **I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2007:**

##### **1. Tóm tắt tình hình tài chính của công ty Hưng Trí thời điểm 31/12/2007:**

- Doanh thu thực hiện 2007 là 111.702.481.446 đồng, đạt 116,36% kế hoạch (96.000.000.000VNĐ) và bằng 180,97% so với năm 2006 (61.718.659.977 đồng)
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện là 11.223.138.206 đồng, đạt 146,13% kế hoạch (7.680.000.000VNĐ) và bằng 524,94%, so với năm 2006 (2.137.996.818 đồng).
- Lợi nhuận sau thuế là 7.832.233.098 đồng, đạt 141,64% kế hoạch (5.529.600.000VNĐ) và bằng 508,80% so với năm 2006 (1.539.357.709 đồng).

☞ Các chỉ tiêu chủ yếu về tài sản và nguồn vốn năm 2007: ĐVT: VNĐ

TÀI SẢN	Số cuối năm 2007	Số đầu năm 2007
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>91 635 062 439</b>	<b>49 253 314874</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	2 874 230 772	3 282 103 078
Các khoản phải thu ngắn hạn	32 481 261 226	13 787 430 243
Hàng tồn kho	53 150 437 623	31 341 152 546
Tài sản ngắn hạn khác	3 129 132 818	842 629 007
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>21 302 080 869</b>	<b>3 604 004 213</b>
Tài sản cố định	18 297 080 869	1 354 004 213
Bất động sản đầu tư		
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
Tài sản dài hạn khác	3 005 000 000	2 250 000 000
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>112 937 143 308</b>	<b>52 857 319 087</b>

NGUỒN VỐN	Số cuối năm 2007	Số đầu năm 2007
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>70 222 401 297</b>	<b>40 925 913 977</b>
Nợ ngắn hạn	62 431 101 297	40 925 913 977
Nợ dài hạn	7 791 300 000	
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>42 714 742 011</b>	<b>11 931 405 110</b>
Vốn chủ sở hữu	42 649 488 228	11 931 405 110
Nguồn kinh phí và quỹ khác	65 253 783	
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>112 937 143 308</b>	<b>52 857 319 087</b>

☞ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2006
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,468	1,203
Hệ số thanh toán nhanh	0.616	0.438
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
Hệ số nợ	62,18%	77,43%
Hệ số cơ cấu nguồn vốn	37,82%	22,57%
<b>3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi</b>		
Hệ số lợi nhuận ròng	7,012%	2,49%
Tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản	6,94%	2,91%
Tỷ suất lợi nhuận trên vốn tự có	27,97%	15,39%
Hệ số tổng lợi nhuận	17,36%	13,51%

☞ Các chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

CHỈ TIÊU	Năm 2007	Năm 2006
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	111 702 481 446	61 718 659 977
2. Các khoản giảm trừ		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	111 702 481 446	61 718 659 977
4. Giá vốn hàng bán	92 307 222 346	53 377 986 353
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19 395 259 100	8 340 673 624
6. Doanh thu hoạt động tài chính	86 157 470	64 378 037
7. Chi phí tài chính	207 887 696	59 072 345
- Trong đó: chi phí lãi vay	124 743 901	
8. Chi phí bán hàng	230 872 260	203 936 756
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	7 823 035 956	6 004 045 742
10. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11 219 620 658	2 137 996 818
11. Thu nhập khác	6 265 587	
12. Chi phí khác	2 748 039	
13. Lợi nhuận khác	3 517 548	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	11 223 138 206	2 137 996 818
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	3 390 905 108	598 639 109
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	7 832 233 098	1 539 357 709
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.000	

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ :

CHỈ TIÊU	Năm nay
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH</b>	
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>7.832.233.089</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>	
- Khấu hao tài sản cố định	308.327.630
- Các khoản dự phòng	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	-
- Lãi(lỗ) từ hoạt động đầu tư	(86.157.470)
- Chi phí lãi vay	124.743.901
<b>3. Lợi nhuận kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>8.179.147.159</b>
- Tăng, giảm các khoản phải thu	(19.130.605.044)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	(21.809.285.077)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay, thuế TNDN phải nộp)	17.195.736.945
- Tăng giảm chi phí trả trước	(60.650.000)
- Tiền lãi vay đã trả	(124.743.901)
- Thuế TNDN đã nộp	(1.156.284.055)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	476.239.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(2.265.318.750)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh</b>	<b>(18.695.763.723)</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>	
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	(17.251.404.286)
2. Thu từ thanh lý nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán các công cụ nợ của đơn vị khác	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(755.000.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	86.157.470
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>(17.920.246.816)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>	
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn chủ sở hữu	24.556.240.000
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	16.630.704.971
4. Tiền chi trả nợ gốc	(4.000.000.000)
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho vốn chủ sở hữu	(978.806.738)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>36.208.138.233</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ trong kỳ</b>	<b>(407.872.306)</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	<b>3.282.103.078</b>
<i>Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ</i>	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ</b>	<b>2.874.230.772</b>

## **II. Tình hình thực hiện pháp luật nhà nước và thực hiện quy định của công ty:**

### **1. Tình hình thực hiện pháp luật nhà nước:**

#### *1.1 Thực hiện pháp lệnh về thuế và các khoản phải nộp Ngân sách:*

Trong năm 2007 Công ty Hưng Trí đã thực hiện tốt việc kê khai nộp thuế và các khoản phải nộp khác như BHXH, BHYT cho Nhà nước. Tổng số thuế công ty Hưng Trí nộp trong năm 2007 là 3.782.940.171 đồng bao gồm thuế GTGT, thuế nhập khẩu, thuế Thu nhập doanh nghiệp và một số sắc thuế khác.

#### *1.2 Thực hiện việc công bố thông tin:*

Về công bố thông tin định kỳ, Công ty đã gửi báo cáo tài chính, thống kê kịp thời hàng tháng, hàng quý và báo cáo năm theo quy định.

Trong năm 2007, Công ty không bị bất cứ nhắc nhở, khiếu nại hoặc khiển trách nào từ phía cổ đông cũng như các cơ quan chức năng về các vấn đề liên quan đến việc công bố thông tin.

### **2. Tình hình thực hiện các quy định chung của công ty:**

#### *2.1 Tình hình nhân sự:*

Tổng số lao động đến thời điểm 31/12/2007 là 105 người so với thời điểm cuối năm 2006 là 86 người. Tổng số lao động tăng trong năm 2007 để đáp ứng yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Tình hình chi trả lương, thưởng:

Tiền lương tháng bình quân của toàn công ty Hưng Trí năm 2007 là 3.200.000 đồng/người so với năm 2006 là 2.400.000 đồng/người.

Với tình hình cạnh tranh khá gay gắt về lao động có tay nghề, cuối năm 2007, Công ty Hưng Trí đã được tăng lương cho phù hợp xu thế chung của thị trường lao động, lương mới được thực hiện từ tháng 01/2008, bình quân lương mới toàn công ty Hưng Trí tăng 34,38 % so với mức lương bình quân năm 2007.

Công ty đã thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho nhân viên theo chế độ quy định.

Nhân viên được hưởng đầy đủ tiền thưởng nhân dịp lễ, Riêng khoản thưởng cuối năm tương đương bằng một tháng lương.

#### *2.2 Tình hình công nợ:*

Tình hình công nợ của công ty Hưng Trí đến thời điểm 31/12/2007 đã được theo dõi và kiểm soát chặt chẽ. Việc kiểm tra công nợ được tiến hành hàng tháng, các khoản công nợ đến hạn thanh toán được đôn đốc và nhắc nhở liên tục tới khi thực hiện xong. Tổng số nợ phải thu khách hàng là 13,76 tỷ đồng.

Việc xác nhận công nợ trong năm 2007, thông qua việc kiểm toán cũng đã được thực hiện.

### *2.3 Thủ tục kiểm soát về nghiệp vụ thu chi quỹ:*

Ban kiểm soát công ty đã thực hiện kiểm tra các thủ tục về nghiệp vụ thu chi quỹ của công ty Hưng Trí. Mọi khoản thu chi tại công ty đều có lập phiếu đầy đủ và được phê duyệt của cấp có thẩm quyền theo đúng quy định. Mỗi nghiệp vụ thu chi quỹ phát sinh đều được phản ánh đầy đủ và kịp thời trong sổ sách kế toán của công ty. Ban kiểm soát cũng đã thực hiện kiểm tra tình hình tồn quỹ tiền mặt tại các công ty.

## **3. Tình hình kiểm soát hoạt động quản lý và điều hành của công ty:**

### *3.1 Hoạt động của Hội Đồng Quản trị:*

Hội đồng quản trị công ty có bốn thành viên được Đại Hội Đồng Cổ Đông bổ nhiệm có nhiệm kỳ năm năm (2007 – 2012). Các thành viên HĐQT đã thực thi nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, có tầm nhìn chiến lược, đưa ra các quyết định kịp thời theo phương thức vì lợi ích cao nhất của công ty với một mức độ cẩn trọng.

Trong năm 2007, HĐQT công ty đã tổ chức các cuộc họp toàn thể HĐQT để nhận định, đánh giá kịp thời tình hình chung cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Cuộc họp của HĐQT thường tập trung vào các vấn đề chủ yếu sau:

- Nhận định tình hình chung
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đánh giá tình hình đầu tư vào các dự án, tình hình xây dựng cơ bản, để có những quyết sách đầu tư đúng hướng, kịp thời và có hiệu quả cao.
- Đề ra các chế độ khen thưởng nhân viên và một số nội dung khác liên quan đến việc góp vốn và cử người đại diện quản lý vốn góp vào các dự án cũng như các công ty liên doanh liên kết.

Qua xem xét các Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông và các biên bản cuộc họp của HĐQT, ban kiểm soát nhận thấy các quyết định của HĐQT đều hướng tới một mục đích chung là mang lại lợi ích cho công ty, đảm bảo vai trò định hướng phát triển công ty và tuân thủ pháp luật nhà nước.

### *3.2 Hoạt động của Ban Giám Đốc:*

Ban Giám đốc điều hành có ba thành viên, đứng đầu là Tổng Giám đốc. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm, ban Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Quyết định của HĐQT, Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông. Các thành viên Ban Giám đốc điều hành công ty đã sử dụng và phát huy tốt các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty.

### *3.3 Hoạt động của Ban kiểm soát:*

Ban kiểm soát được bầu trong đại hội cổ đông bất thường cuối năm 2007 nên việc kiểm soát tình hình hoạt động kinh doanh năm 2007 chủ yếu dựa trên báo cáo tài chính của công ty, báo cáo kiểm toán của công ty kiểm toán PDAC và các biên bản họp hội đồng quản trị Công ty. Trong năm 2008 ban kiểm soát sẽ thay mặt cho toàn thể cổ đông tiến hành kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty. Ban kiểm soát họp thường kỳ mỗi quý để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động của công ty.

Căn cứ vào các hoạt động phát sinh năm 2007 tại công ty, Ban kiểm soát công ty chưa phát hiện xảy ra trường hợp nào vi phạm các quy định nêu trong điều lệ của công ty và không nhận được bất cứ đơn thư khiếu nại nào từ cổ đông có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

### **III. Nhận xét và kiến nghị:**

Năm 2007, các hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ, hoạt động đầu tư của công ty đều tiếp tục phát triển, chỉ số doanh thu và lợi nhuận của các hoạt động đều tăng, nguồn vốn chủ sở hữu của công ty tăng nhanh từ 11,93 tỷ đồng tại thời điểm 31/12/2006 và đến thời điểm 31/12/2007 đã lên đến 42,45 tỷ đồng, trong đó nguồn thặng dư vốn cổ phần là 6,57 tỷ đồng.

Kết quả này cho thấy công ty đã có bước tăng trưởng đáng kể, một thành quả đáng được khích lệ trong năm qua của toàn công ty, có thể ghi nhận đây là một quyết tâm rất cao của HĐQT, sự góp sức của toàn thể nhân viên của công ty, đặc biệt là sự tin tưởng và nhất trí cao của Quý cổ đông.

Kinh tế Việt Nam đã bước vào thời kỳ hội nhập, chắc chắn công ty sẽ phải đối mặt với những khó khăn và thách thức mới, điều đó đòi hỏi toàn thể công nhân viên trong công ty phải có quyết tâm cao và gắn bó với công ty nhiều hơn nữa, biến thách thức thành những cơ hội tốt để vượt qua khó khăn tạm thời và cùng đưa công ty vươn đến tầm cao mới.

Kính thưa Đại Hội,

Chúng tôi đã trình bày báo cáo thẩm định tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh năm 2007 của Công ty Cổ phần Công Nghiệp Lạnh Hưng Trí, kính trình Đại Hội thông qua.

Trân trọng

**TM Ban kiểm soát**



Phạm Thị Lê Hoàng